

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 79/2024/TLST - DS ngày 31 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty cổ phần M1

Địa chỉ: Tầng A, Tòa nhà C, số B phố T, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Anh T - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Phan Huy M - Chức vụ: Giám đốc trung tâm xử lý nợ.

(Theo Văn bản uỷ quyền số 06/2024/UQ-TGD ngày 11/7/2024 của ông Hoàng Anh T cho ông Phan Huy M).

Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng của ông Phan Huy M:

1. Ông Nguyễn Trung T1 - Trưởng bộ phận xử lý nợ

2. Ông Nguyễn Văn Q - Chuyên viên xử lý nợ

(Theo văn bản uỷ quyền số 17104/2025/UQ-XLN-JUPITER ngày 15/4/2025 của Công ty cổ phần M2)

- Bị đơn: Ông Trần Đức T2, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Hồng V, sinh năm 1981; Đều có địa chỉ: Khu C, xã T, huyện P, tỉnh P.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Đại diện theo uỷ quyền của Công ty cổ phần M1 và ông Trần Đức T2, bà Nguyễn Hồng V thống nhất xác định tính đến ngày 19/5/2025 ông T2, bà V còn nợ

Công ty cổ phần M1 tổng số tiền là 1.600.131.634 đồng (Một tỷ sáu trăm triệu một trăm ba mươi một nghìn sáu trăm ba mươi tư đồng), trong đó: Nợ gốc là: 1.214.255.596 đồng (Một tỷ hai trăm mười bốn triệu hai trăm năm mươi lăm nghìn năm trăm chín mươi sáu đồng); nợ lãi là: 385.876.038 đồng (Ba trăm tám mươi lăm triệu tám trăm bảy mươi sáu nghìn không trăm ba mươi tám đồng) theo Hợp đồng cho vay kèm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN 2010092875551 ngày 21/10/2020 và Hợp đồng cho vay số LD2115301182 ngày 02/06/2021 được ký giữa ông Trần Đức T2, bà Nguyễn Hồng V và Ngân hàng V1 chi nhánh K và các phụ lục, văn bản sửa đổi, bổ sung, khế ước nhận nợ và văn bản liên quan. Đại diện theo uỷ quyền của Công ty cổ phần M1 và ông Trần Đức T2, bà Nguyễn Hồng V thống nhất thoả thuận ông Trần Đức T2, bà Nguyễn Hồng V có trách nhiệm trả cho Công ty cổ phần M1 tổng số tiền tạm tính đến ngày 19/5/2025 là 1.600.131.634 đồng (Một tỷ sáu trăm triệu một trăm ba mươi một nghìn sáu trăm ba mươi tư đồng).

Về thời hạn trả nợ và phương án trả nợ như sau:

- Lần 1: Ngày 25/6/2025 Ông Trần Đức T2, bà Nguyễn Hồng V có trách nhiệm trả cho Công ty cổ phần M1 số tiền 400.000.000đồng (Bốn trăm triệu đồng);
- Lần 2: Ngày 25/7/2025 Ông Trần Đức T2, bà Nguyễn Hồng V có trách nhiệm trả cho Công ty cổ phần M1 số tiền 600.000.000đồng (Sáu trăm triệu đồng);
- Lần 3: Ngày 25/8/2025 Ông Trần Đức T2, bà Nguyễn Hồng V có trách nhiệm trả cho Công ty cổ phần M1 số tiền 600.131.634đồng (Sáu trăm triệu một trăm ba mươi một nghìn sáu trăm ba mươi tư đồng) cùng các khoản phát sinh khác kèm theo.

Kể từ ngày 20/5/2025 ông T2, bà V phải tiếp tục chịu tiền lãi, phạt chậm trả, phí phát sinh của số tiền nợ thanh toán theo mức lãi suất do các bên thoả thuận tại Hợp đồng cho vay kèm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN 2010092875551 ngày 21/10/2020 và Hợp đồng cho vay số LD2115301182 ngày 02/06/2021 được ký giữa Ông Trần Đức T2, bà Nguyễn Hồng V và Ngân hàng V1 chi nhánh K và các phụ lục, văn bản sửa đổi, bổ sung, khế ước nhận nợ và văn bản liên quan.

Trường hợp ông T2, bà V vi phạm nghĩa vụ trả nợ bất kỳ lần trả nợ nào thì Công ty cổ phần M1 có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho Công ty, cụ thể như sau: Xe ô tô nhãn hiệu VINFAST LUX SA 2.0 Premium; BKS: 19A-327.79; Số khung: 2AXHLV001222; Số máy: 50033VF20SUV. Đăng ký chứng nhận đăng ký xe ô tô số 051510 do Phòng C Công an tỉnh P cấp ngày 20/10/2020, đứng tên là bà Nguyễn Hồng V. Việc đăng ký giao dịch bảo đảm được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Về án phí: Ông Trần Đức T2, bà Nguyễn Hồng V tự nguyện chịu toàn bộ 30.002.000đồng (Ba mươi triệu không trăm linh hai nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Công ty cổ phần M1 số tiền tạm ứng án phí đã nộp 31.500.000 đồng (Ba mươi một triệu năm trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001425 ngày 31/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh P do ông Nguyễn Tuấn T3 nộp thay.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Lưu VP, HSVA.

THẨM PHÁN

Phạm Việt Hưng